**Ngày soạn: 12/9/2024**

**Tiết 6, 7, 8. Đọc – hiểu văn bản 2**

**GIÓ LẠNH ĐẦU MÙA**

*– Thạch Lam –*

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Những nét tiêu biểu về nhà văn Thạch Lam

- Những nét chung về văn bản “Gió lạnh đầu mùa”.

- Nhân vật, sự kiện, cốt truyện trong một tác phẩm truyện ngắn Việt Nam.

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ và năng lực hợp tác

- Nhận biết được một số yếu tố hình thức (cốt truyện, nhân vật, chi tiết, ngôi kể, ngôn ngữ…) và nội dung (đề tài, chủ đề, ý nghĩa, tình cảm, thái độ của người kể chuyện…) của truyện ngắn “Gió lạnh đầu mùa”.

- Phát hiện, phân tích đặc điểm nổi bật về nghệ thuật kể chuyện của Thạch Lam

- Cảm nhận được ý nghĩa nhân văn sâu sắc của truyện.

**3. Phẩm chất: B**ồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- Thiết bị: Máy tính, máy chiếu…

- Học liệu: Video, hình ảnh, phiếu học tập có liên quan đến nội dung của tiết học.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**1. Mục tiêu**: HS xác định được nội dung chính của tiết học qua việc huy động kiến thức nền từ việc quan sát một số hình ảnh trong cuộc sống.

**2. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.**

GV: Các em chú ý quan sát những hình ảnh sau và cho cô biết:  
1. Nêu nội dung những bức ảnh, qua đó gợi cho em nghĩ gì?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**HS:** Quan sát, lắng nghe video và suy nghĩ cá nhân đưa ra câu trả lời.

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

HS trả lời câu hỏi.khác nhận xét, bổ sung

**Bước 4: Kết luận, nhận định.**

- Nhận xét câu trả lời của HS, bổ sung thêm thông tin (nếu cần)

- Kết nối vào nội dung đọc

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

1. **Mục tiêu**: Giúp học sinh biết được những thông tin cơ bản về nhà văn Thạch Lam

- HS biết cách đọc và tóm tắt văn bản “Gió lạnh đầu mùa” của Thạch Lam

- Trình bày những thông tin chính về văn bản “Gió lạnh đầu mùa”: Xuất xứ. Thể loại. Phương thức biểu đạt. Nhân vật chính. Ngôi kể. Các sự việc chính. Bố cục…

- HS tìm, phát hiện và nêu được những chi tiết về bối cảnh của câu chuyện.

+ Thời gian xảy ra câu chuyện

+ Cảnh vật …

- Nhận xét được bối cảnh của câu chuyện…

**2. Tổ chức thực hiện**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ (GV)**  **GV** yêu cầu HS mở PHT số 1  (?)Trình bày những thông tin chính về nhà văn Thạch Lam?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS hoàn thành PHT số 1  **Bước 3: Báo cáo thảo luận**  - Đại diện HS trình bày thông tin về nhà văn Thạch Lam  - Những HS còn lại lắng nghe, theo dõi bạn trình bày, sau đó nhận xét, bổ sung (nếu cần)  **Bước 4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét phần chuẩn bị và trình bày của HS  **-** Chốt sản phẩm lên màn hình và chuyển dẫn sang nội dung tiếp theo. | **I. TÌM HIỂU CHUNG**  **1. Tác giả**  - Thạch Lam (1910 - 1942)  - Tên thật: Nguyễn Tường Vinh  Nguyễn Tường Lân  - Quê: Hà Nội  - Văn của Thạch Lam thường đi vào cuộc sống của những người dân nghèo, ông khai thác nội tâm nhân vật một cách sâu sắc. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.**  - Hướng dẫn cách đọc  - Yêu cầu HS tóm tắt ngắn gọn văn bản  - Trình bày những thông tin chính về văn bản “Gió lạnh đầu mùa”: Xuất xứ. Thể loại. Phương thức biểu đạt. Nhân vật chính. Ngôi kể. Các sự việc chính. Bố cục…  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  **-** Yêu cầu HS đọc mẫu  - Yêu cầu HS khác nhận xét cách đọc  **HS** đọc mẫu  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - HS còn lại nghe, nhận xét về cách đọc của bạn  **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  - Nhận xét cách đọc và phần tóm tắt của HS  - Chốt cách đọc, chốt nội dung tóm tắt và chuyển dẫn sang tìm hiểu chung về văn bản  \* Tóm tắt:  *Sơn và Lan là hai chị em sinh ra trong một gia đình khá giả. Không giống như những đứa trẻ có điều kiện khác, hai chị em Sơn, Lan luôn hòa đồng, gần gũi với những đứa trẻ nghèo cùng phố huyện. Vào một ngày trời chuyển lạnh, hai chị em mặc áo ấm ra chợ chơi thấy Hiên – cô bé hàng xóm đang co ro bên cột quán với manh áo mong manh, rách tả tơi. Thấy vậy, hai chị em bèn đem tặng Hiên chiếc áo bông cũ. Chính chiếc áo bông ấy đã thắp sáng tình yêu thương, sưởi ấm cho Hiên cũng như những đứa trẻ nghèo nơi đây qua mùa đông giá rét. Câu chuyện đã để lại dư âm trong lòng độc giả, khiến độc giả vừa thấm thía nỗi khổ đau, bất hạnh, hoàn cảnh éo le của những con người nghèo khổ, vừa cảm nhận sâu sắc tình người ấm nồng, cao quý, thiêng liêng; từ đó thêm trân trọng cuộc sống này hơn.* | **2. Tác phẩm**  **a. Đọc, tóm tắt và tìm hiểu chú thích**  - ***Đọc***  - ***Chú thích (SGK)***  **b. Tìm hiểu chung về vb**  - *Xuất xứ*: Trích trong tập truyện ngắn “Gió lạnh đầu mùa (1937).  - *Thể loại*: truyện ngắn  - *Phương thức biểu đạt*: tự sự  - *Ngôi kể*: ngôi thứ ba  - *Nhân vật chính:* Sơn  - *Các sự việc chính*:  + Những cơn gió lạnh đầu mùa thổi đến phố chợ.  + Chị em Lan, Sơn mặc áo ấm đắt tiền; những đứa trẻ nghèo hàng xóm vẫn mặc những chiếc áo mong manh thường ngày; riêng Hiên vẫn mặc chiếc áo rách tơi tả, đang co ro vì lạnh.  + Ái ngại về hoàn cảnh của Hiên, Sơn và Lan quyết định về nhà lấy áo bông của Duyên (đứa em xấu số), giấu mẹ, mang sang cho Hiên.  + Chuyện đến tai người nhà, Sơn và Lan sợ bị mẹ mắng đi đòi lại áo không được, không dám về nhà.  + Mẹ Hiên mang áo bông sang nhà trả lại, may mắn được mẹ Sơn và Lan cho vay tiền mua áo ấm cho Hiên.  - *Bố cục*: 3 phần  + Phần 1: từ đầu…*rơm rớm nước mắt.*  *-> Cảnh sinh hoạt trong gia đình Sơn ngày gió đầu mùa.*  + Phần 2: tiếp …*ấm áp vui vui*.  *->Cảnh hai chị em Sơn cùng vui chơi và chia sẻ áo ấm cho Hiên.*  + Phần 3: phần còn lại  *->Sự lo lắng của Sơn và cảnh mẹ Hiên trả lại áo.* |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.**  ***HĐ cá nhân :***  (?) Câu chuyện xảy ra trong thời gian nào?  ***HĐ nhóm***  - GV chia nhóm lớp  (?) Tìm những chi tiết miêu tả khung cảnh thiên nhiên và hình ảnh con người ở hai thời điểm hôm trước và hôm sau?  (?) Chỉ ra biện pháp nghệ thuật được sử dụng? Qua đó em có nhận xét gì về bối cảnh của câu chuyện?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS đọc đoạn văn số 1 và tìm chi tiết.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **HĐ cá nhân**  - Đại diện trả lời câu hỏi  - HS còn lại lắng nghe, nhận xét và bổ sung cho câu trả lời của bạn (nếu cần).  ***HĐ nhóm***  **-** Nhóm đại diện trình bày sản phẩm học tập  - Các nhóm còn lại nhận xét và bổ sung cho sản phẩm của nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  - Nhận xét câu trả lời/sản phẩm học tập và nhận xét của cá nhân/nhóm HS.  - Chốt, bình và chuyển dẫn sang nội dung tiếp theo. | **II. TÌM HIỂU CHI TIẾT**  **1. Bối cảnh của câu chuyện**  **\* Thời gian:** Buổi sáng đầu tiên của mùa đông.  **- Hôm trước**  - **Thiên nhiên**:  + Trời nắng ấm và hanh  + Nứt lẻ đất ruộng, làm khô những chiếc lá rơi.  - **Con người**: Sơn và chị chơi cỏ gà.  **Hôm sau**  - **Thiên nhiên**:  + đất khô trắng  + Gió vi vu … bốc lên những làn bụi nhỏ.  + Trời không u ám, toàn một màu trắng đục.  + Những cây lan sắt lại vì rét.  - **Con người**:  + Chị và mẹ Sơn ngồi quạt hỏa lò.  + Mọi người đã mặc áo rét.   * NT: Miêu tả, liệt kê…   **Dầu đông, thời tiết giá lạnh, khắc nghiệt Con người cần sự ấm áp.** |
| **\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  **T**hảo luận cặp đôi hoàn thành câu hỏi sau:  - Sau khi đọc VB ***Gió lạnh đầu mùa***, em thấy gia đình Sơn có điều kiện như thế nào? Dựa vào đâu em có nhận định đó?  Nhận xét của em về hoàn cảnh sống của Sơn?  **\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  + Thảo luận, thống nhất ý kiến,  + Cử đại diện chuẩn bị báo cáo sản phẩm.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả và bổ sung cho nhau.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận** | **2. Nhân vật Sơn và Lan.**  **a. Gia cảnh**: sung túc  + Có vú già;  + Cách xưng hô:  - Cách mẹ Sơn gọi em Duyên ngay từ đầu tác phẩm: “cô Duyên” – “cô” – trang trọng;  - Cách gọi mẹ của Sơn: “mợ” à gia đình trung lưu  +  Có quần áo đẹp để mặc  + Thường cho những nhà xung quanh vay mượn tiền  => Sơn là cậu bé có hoàn cảnh sống khá giả nhất trong khu phố chợ |
| **\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *-* **Buổi sáng khi ở trong nhà** *nhân vật Sơn và Lan được tái hiện qua những chi tiết nào?*  - Chỉ ra các câu văn miêu tả ý nghĩ của Sơn khi nghe mẹ và vú già trò chuyện về chiếc áo bông của em Duyên; Những suy nghĩ, cảm xúc ấy giúp em cảm nhận được gì về nhân vật này?  **\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  + Thảo luận, thống nhất ý kiến,  + Cử đại diện chuẩn bị báo cáo sản phẩm.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả và bổ sung cho nhau.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận** | **b. Thái độ và tình cảm của Sơn**  **\* Buổi sáng khi ở trong nhà**  + *Sơn nhớ em, cảm động và thương em quá*;  + *Sơn thấy mẹ hơi rơm rớm nước mắt*.  → Giàu tình cảm, lòng trắc ẩn. |
| **\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *GV gợi dẫn bằng các câu hỏi nhỏ:*  *? Tìm những chi tiết tái hiện sự quan sát của Sơn và Lan về các bạn và về em Hiên trong buổi sớm gió lạnh ấy?*  *? Sơn và Lan đã có những lời nói, suy nghĩ, hành động gì với các bạn và với Hiên?*  *? Sơn đã có ý nghĩ gì? Khi đợi chị Lan về lấy áo, tâm trạng Sơn như thế nào? Cảm xúc ấy giúp em hiểu gì về ý nghĩa của sự chia sẻ?*  **\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  + Thảo luận nhóm, thống nhất ý kiến,  + Cử đại diện chuẩn bị báo cáo sản phẩm.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả và bổ sung cho nhau.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  - Học sinh tự đánh giá kết quả  - Giáo viên đánh giá, kết luận, bình đan xen trong quá trình chốt các ý: | **\*Khi ra ngoài chơi với các bạn nhỏ nghèo ở chợ**  **- Đối với các bạn.**  +Các bạn mặc không khác gì mọi ngày, những bộ quần áo nâu đã vá nhiều chỗ; môi chúng tím tái, da thịt thâm đi, người run lên, hàm răng va đập vào nhau;  + Chúng vui mừng khi thấy chị em Sơn, nhưng vẫn đứng xa, không dám vồ vập;  - **Thái độ và hành động:**  Sơn và chị vẫn thân mật chơi đùa, chứ không kiêu kì và khinh khỉnh như các em họ của Sơn.  **- Đối với Hiên**  Hiên co ro đứng bên cột quán”, chỉ mặc có “manh áo rách tả tơi hở cả lưng và tay”;  **+Ý nghĩ:** Sơn chợt nhớ ra mẹ cái Hiên rất nghèo, chỉ có nghề mò cua bắt ốc; động lòng thương;  - Một ý nghĩ tốt thoáng qua trong trí.  **+Lời nói:**  “Hay là chúng ta đem cho nó cái áo bông cũ, chị ạ.”  **+Tâm trạng khi đợi chị về lấy áo:**  Lòng tự nhiên thấy ấm áp, vui vui.” |
| **\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Khi nghe người vú nuôi nói mẹ đã biết chuyện, tâm trạng, hành động hai chị em Sơn như thế nào? Hãy chỉ ra các chi tiết miêu tả tâm trạng hai chị em Sơn?  - Nhận xét của em về nghệ thuật xây dựng nhân vật?  *? Em cảm nhận được điều gì về hai nhân vật Sơn và Lan ?*  **\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  + Thảo luận nhóm, thống nhất ý kiến,  + Cử đại diện chuẩn bị báo cáo sản phẩm.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả và bổ sung cho nhau.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận**  =>**Sơn là một cậu bé hồn nhiên, trong sáng, nhạy cảm, nhân hậu, sống tình cảm, giàu lòng trắc ẩn, biết quan tâm và yêu thương bạn bè.** | **\* Khi về nhà**  **Tâm trạng:** lo sợ bị mẹ mắng.  **Hành động:** vội vã đi tìm hiên để đòi lại chiếc áo bông cũ  **-> Về NT xây dựng nv:** NV Sơn được xây dựng qua nhiều phương diện như hành động, lời nói nhưng chủ yếu qua tâm trạng, cảm xúc  **=>** - Sơn là một cậu bé nhân hậu sống tình cảm.  - Là một cậu bé hồn nhiên, ngây thơ, trong sáng. |
| **\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  + Nhân vật Hiên và những đứa trẻ khác ăn mặc như thế nào? Chúng có thích chơi với Sơn và chị Lan không? Chúng có dám chơi cùng không? Tại sao?  + Hãy chỉ ra một vài điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật cô bé bán diêm và bé Hiên, điền vào phiếu học tập.  + Nhân vật Hiên và những đứa trẻ nghèo được miêu tả qua những phương diện nào? Các nhân vật này gợi trong em tình cảm gì?  - Qua những nhân vật này nhà văn thể hiện thái độ và tĩnh cảm gì?  **\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**  + Thảo luận nhóm, thống nhất ý kiến,  + Cử đại diện chuẩn bị báo cáo sản phẩm.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  - Đại diện các nhóm báo cáo kết quả và bổ sung cho nhau.  **Bước 4: Đánh giá, kết luận** | ***2. Nhân vật Hiên và những đứa trẻ nghèo***  ***\* Dáng vẻ***  + *mặc không khác ngày thường*, *vẫn những bộ quần áo màu nâu bạc đã vá nhiều chỗ*;  + *môi tím lại*, *qua những chỗ áo rách, da thịt thâm đi*;  + *mỗi cơn gió đến*, *run lên*, *hàm răng đập vào nhau.*  *+ Chỉ mặc có manh áo rách tả tơi, hở cả lưng và tay*  ***\* Thái độ***  + đương đợi Sơn ở cuối chợ để chơi đánh khăng, đánh đáo  + *đều lộ vẻ vui mừng, nhưng chúng vẫn đứng xa, không dám vồ vập, như biết cái phận nghèo hèn của chúng vậy*;  + *giương đôi mắt ngắm bộ quần áo mới của Sơn*( Một bộ quần áo mới mà được chú ý đặc biệt và ước mong à càng khắc họa đậm hơn sự nghèo khó)  + Khi được hỏi → *bịu xịu* trả lời: mặt xị xuống, thường đi kèm những lời có ý buồn tủi à mặc cảm, có sự tủi thân, như sắp vỡ òa.  => Đây là những đứa trẻ bất hạnh đánh thương sống cuộc sống nghèo khổ hiền lành chân chất và có phần tự ty với cái nghèo của mình. Thèm khát và mong muốn có cuộc sống khá giả hạnh phúc như Sơn và Lan => ước mong rất trong sáng ngây thơ hồn nhiên và đẹp đẽ.  => Sự cảm thương sâu sắc với những người nghèo khổ. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  ? Trong phần kết truyện, mẹ Hiên và mẹ Sơn đã ứng xử như thế nào? Nhận xét về cách ứng xử đó của hai bà mẹ?  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**  HS trao đổi cặp đôi, hoàn thành câu trả lời  GV hỗ trợ nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận.**  HS đại diện cặp đôi báo cáo kết quả, HS cặp khác nhận xét, bổ sung nếu cần.  **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  GV nêu kết luận, chuyển dẫn sang nhiệm vụ mới | **b. Những người mẹ**  **\*Mẹ Hiên:**  *Mang trả mẹ Sơn chiếc áo bông*  **->** Cách ứng xử thể hiện đức tính "đói cho sạch, rách cho thơm" của một người mẹ tuy nghèo nhưng giàu lòng tự trọng.  \* **Mẹ Sơn:**  + Nhìn con nghiêm nghị bảo: *Kìa, hai cô cậu đã về kia. Thế áo bông của tôi đâu mà tự tiện đem cho đấy?*  + Cho mẹ Hiên mượn tiền để may áo cho Hiên.  + Vẫy hai con lại gần, rồi âu yếm ôm vào lòng mà bảo"*Hai con tôi quý quá, dám tự do lấy áo đem cho người ta không sợ mẹ mắng ư?"*  -> Cách ứng xử của một người mẹ vừa nghiêm khắc, vừa ấm áp yêu thương *(giúp các con hiểu rằng: không nên tự tiện lấy áo đem cho mà cần phải xin phép mẹ; nhưng mẹ vui vì các con biết chia sẻ, giúp đỡ người khác).*  -> Cách ứng xử của một người nhân hậu, tế nhị.  (*Tấm lòng, việc làm của mẹ Sơn khiến câu chuyện viết về thời điểm gió lạnh đầu mùa nhưng thơm thảo, ấm áp tình người).* |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**  ? Nhắc lại những thành công về nghệ thuật của văn bản?  ? Khái quát nội dung chính của văn bản?  ? Câu chuyện gợi lên trong em những suy nghĩ và tình cảm như thế nào?  Em rút ra bài học gì cho bản thân sau khi học xong truyện ngắn?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  HS làm việc theo cặp để hoàn thành nhiệm vụ.  GV theo dõi, quan sát HS thảo luận, hỗ trợ (nếu HS gặp khó khăn).  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  **HS** đại diện cặp đôi báo cáo kết quả, HS cặp khác theo dõi, nhận xét và bổ sung (nếu cần).  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét thái độ và kết quả làm việc của cả lớp | **III. TỔNG KẾT:**  **1. Nghệ thuật:**  - Xây dựng cốt truyện nhẹ nhàng nhưng hấp dẫn; bố cục theo dòng cảm xúc của nhân vật.  - Cách xây dựng nhân vật qua nhiều phương diện.  - Sự quan sát, lối miêu tả tinh tế để tái hiện sự đổi thay của thời tiết, cảnh vật lúc giao mùa đồng thời thể hiện được tâm hồn tinh tế, nhạy cảm của nhân vật Sơn  **2. Nội dung**  - Truyện kể về những con người trong xóm chợ khi gió lạnh đầu mùa về. Qua đó, Thạch Lam ca ngợi tình yêu thương chia sẻ ấm áp, trong trẻo của con người với con người.  **3. Ý nghĩa**  - Truyện gửi gắm bài học về tình yêu thương, chia sẻ.  - Nhắc nhở mỗi người về đạo lí tốt đẹp của dân tộc: “Thương người như thể thương thân”.  **4. Cách đọc hiểu truyện ngắn hiện đại:**  + Đọc kĩ truyện  + Tóm tắt được nội dung văn bản  + Xác định nhân vật chính là ai? Nhân vật được nhà văn thể hiện qua những phương diện nào?  + Truyện giúp em hiểu được điều gì và tác động đến tình cảm của em như thế nào? |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:** HS làm được bài tập sau khi học xong văn bản

**2. Tổ chức thực hiện hoạt động.**

GV đưa câu hỏi:

1. Một vài điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật cô bé bán diêm (*Cô bé bán diêm - An-đec-xen)* và Hiên *(Gió lạnh đầu mùa- Thạch Lam*) về hoàn cảnh sống, về số phận,…

2. Tìm những câu ca dao, tục ngữ nói về tình yêu thương giữa con người với con người trong xã hội?

3. Theo em, khi cho đi yêu thương và nhận lại yêu thương chúng ta cần có thái độ như thế nào?

4. Nêu những việc em có thể làm để giúp đỡ những người khó khăn xung quanh mình

**Dự kiến sản phẩm:**

1. Một vài điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật cô bé bán diêm (*Cô bé bán diêm – An-đec-xen)* và Hiên *(Gió lạnh đầu mùa- Thạch Lam*) về độ tuổi, dáng vẻ bề ngoài, hoàn cảnh sống, số phận, kết thúc của từng nhân vật, …

\* Giống nhau: Đều là những cô bé có hoàn cảnh nghèo khó, thiếu thốn, không được hưởng một cuộc sống có "cơm no áo ấm".

\* Khác nhau:

- Cô bé bán diêm: Có cuộc sống bất hạnh, không có sự yêu thương, bảo vệ của gia đình. Số phận của em là một số phận đầy bi kịch khi em đã không thể chống chọi được sự khắc nghiệt của cuộc sống, đã chết đi, về với vòng tay yêu thương của bà

- Hiên: Em vẫn có mẹ bên cạnh chăm sóc, vẫn có bạn bè, có hai chị em Sơn quan tâm, yêu thương và đùm bọc, được sống trong sự ấm áp của tình người.

2. Một số câu ca dao, tục ngữ: Thương người như thể thương thân; Lá lành đùm lá rách; Bầu ơi thương lấy bí cùng/Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn…

3. Khi cho đi yêu thương cần có thái độ đồng cảm, chân thành, tự nguyện,…

Khi nhận yêu thương cần trân trọng, biết ơn và lan tỏa tình yêu thương đó…

*GV:*

*Các em thân mến:*

*Câu chuyện “Gió lạnh đầu mùa” khép lại nhưng dư âm trong lòng độc giả còn mãi về hoàn cảnh éo le của những con người nghèo khổ và đặc biệt là tình người ấm nồng, cao quý, thiêng liêng.*

*“Thương người như thể thương thân” là một truyền thống đạo lí tốt đẹp của dân tộc ta. Ngày nay, truyền thống đó vẫn được bồi đắp, được làm đẹp thêm bởi những nghĩa cử cao đẹp. Đó là sự sẻ chia của đồng bào cả nước đối với miền Trung, là tình yêu thương bệnh nhân đến quên mình của các y bác sĩ trong đại dịch Covid-19,…Tất cả như cùng nhau viết nên những câu chuyện cổ tích giữa đời thường. Chúng ta hãy cùng nhau truyền đi thông điệp: Cho đi yêu thương, nhận lại yêu thương và lan tỏa yêu thương.*

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**1. Mục tiêu**: HS hiểu được kiến thức trong bài học để vận dụng vào thực tế.

**2. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:**

**NV1.**Có nhiều nhân vật trẻ em xuất hiện trong truyện ***Gió lạnh đầu mùa***. Hãy viết một đọan văn (khoảng 5- câu) trình bày cảm nhận về một nhân vật mà em thấy ấn tượng nhất

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:** HS hoạt động cá nhân hoàn thành sản phẩm ở nhà

**Bước 3 Báo cáo, thảo luận:** GV khuyến khích HS chia sẻ sản phẩm trên lớp

**Bước 4. Kết luận, nhận định:**

GV biểu dương các sản phẩm chia sẻ.

**NV 2**.Từ truyện ngắn em hãy viết một trang văn nói về ý nghĩa của sự sẻ chia trong cuộc sống? (Về nhà hoàn thành )

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

Đọc và nắm kiến thức Ngữ văn phần tiếng Vệt ( Trợ từ, thán từ), vận dụng vào làm các bài tập THTV

Ngày soạn 17/9/2023

**Tiết 9**

|  |
| --- |
| **THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT: TRỢ TỪ, THÁN TỪ** |

**I. MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức:***

- Hiểu được thế nào là trợ từ, thế nào là thán từ.

- Đặc điểm và cách sử dụng trợ từ, thán từ.

**2. Về năng lực:**

- Nhận diện được trợ từ, thán từ của một số yếu tố ngôn ngữ trong câu hoặc trong văn bản.

- Xác định được trợ từ, thán từ trong câu hoặc trong văn bản

- Sử dụng trợ từ, thán từ trong các trường hợp giao tiếp cụ thể.

- Rèn kỹ năng nói và viết phù hợp trong câu văn, đồng thời có khả năng lĩnh hội chính xác nội dung, mục đích của trợ từ, thán từ trong tình huống cụ thể.

***3- Về phẩm chất.***

- Nhân ái: Yêu ngôn ngữ của dân tộc, có trách nhiệm giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt.

- Chăm chỉ: tìm tòi vốn từ vựng tiếng Việt trong nói và viết.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Phiếu học tập, bài trình bày của HS, bảng phụ.

**2. Học liệu:** Sgk, kế hoạch bài dạy, sách tham khảo, phiếu học tập, ....

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**

**1. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**2. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV đưa ra 2 ví dụ :  1- Hôm nay con được những 2 điểm 9.  2- A, mẹ đã về!  ? Em hãy tìm trong 2 câu trên, từ nào được dùng để nhấn mạnh ý và từ nào được dùng để bộc lộ tình cảm cảm xúc?  => Từ *những* được dùng để nhấn mạnh ý: Được nhiều điểm 9, còn từ *a* được dùng để bộc cảm xúc vui mừng khi mẹ về.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh làm việc cá nhân, trình bày.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung phần trình bày cho phần trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  **- GV** nhận xét và giới thiệu bài học: |  |

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**1. Mục tiêu:**

**-** - Khái niệm của trợ từ, thán từ.

- Hiểu và biết cách sử dụng trợ từ, thán từ.

**-** HS được luyện tập để khái quát lại kiến thức đã học trong bài, yêu cầu phát triển kĩ năng vận dụng kiến thức cho hs

**2. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***Nhiệm vụ 1. Trợ từ***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  ***- GV trình chiếu Ngữ liệu ( BT1, SGK trang 24) -> Y/c học sinh đọc VD và thực hiện các yêu cầu của phiếu học tập:***  Thảo luận nhóm  **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ:**  + HĐ cá nhân:  + Trao đổi nhóm: 3p  - GV quan sát, đôn đốc, hỗ trợ HS  **Bước 3: Báo cáo kết quả**  + Đại diện nhóm trình bày kết quả.  + Nhóm khác nhận xét, bổ sung, phản biện  **\* GV đưa thêm một số ví dụ để HS phân tích**  **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  **\*** Từ việc tìm hiểu các từ trên, hãy cho biết trợ từ là gì?  - GV nhận xét, đánh giá, kết luận:  + Trợ từ là những từ được thêm vào câu để nhấn mạnh hoặc biểu thị thái độ, tình cảm, sự đánh giá hay mục đích phát ngôn của người nói (người viết). Trợ từ gồm hai nhóm:  + Trợ từ đi kèm các từ ngữ trong câu *(chính, đích, ngay cả, chỉ, những, ...).* | ***1.Trợ từ***  **\* Nhận xét:**  a) Trợ từ: ***chính***  - Tác dụng: biểu thị nhấn mạnh sắc thái của chủ ngữ “lòng tôi”.  b) Trợ từ: ***cả***  - Tác dụng: biểu thị nhấn mạnh về mức độ cao, ý bao hàm.  c) Trợ từ: ***cơ mà***  - Tác dụng: biểu thị tình cảm ân cần, nhẹ nhàng của ông đốc khi nói với các em học sinh.  d) Trợ từ: ***à***  - Tác dụng: biểu thị mục đích hỏi và tình cảm của Lan khi nói chuyện với Hiên.  e) Trợ từ***: ư***  - Tác dụng: biểu thị mục đích hỏi và tình cảm thân mật của mẹ với hai người con.  \* Từ *"chính, đích, ngay*" nhấn mạnh đối tượng được nói đến: *mình, danh, tôi).*  ***b. Kết luận***: |
| ***Nhiệm vụ 2. Thán từ***  **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:**  ***Phân tích ngữ liệu : Bài tập 3, SGK trang 25***  **Bước 2: HS Thực hiện nhiệm vụ:**  HĐ cá nhân: 1’’. Trao đổi cặp: 2’  - GV quan sát, đôn đốc, hỗ trợ HS  **Bước 3: Báo cáo kết quả:**  Đại diện cặp trình bày kết quả, nhóm khác nhận xét, bổ sung, phản biện (nếu cần)  **BÀI TẬP NHANH: GV đưa thêm một số ví dụ để HS phân tích:** **Các thán từ in đậm trong những câu sau đây bộc lộ những cảm xúc gì?** | **2. Thán từ.**  ***a. Phân tích ngữ liệu : Bài tập 3, SGK trang 25***  \* Nhận xét:  a. **A** => Thể hiện sự ngạc nhiên của người nói  b. **Ừ, phải đấy** => Nó dùng để gọi và đáp trong giao tiếp.  c. **Ôi chào** => Bộc lộ cảm xúc, tình cảm của người nói.  d. **Vâng** => Nó dùng để gọi và đáp trong giao tiếp.  e. **Ô hay** => Bộc lộ cảm xúc, tình cảm của người nói |
| **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  - GV tổ chức cho HS trả lời, nhận xét, đánh giá và chấm chéo bài của nhau.  Từ việc tìm hiểu các câu hỏi trên, em hãy cho biết: Thán từ là gì? Có mấy loại thán từ?  - GV nhận xét, đánh giá, kết luận.  ***+*** *Như vậy thán từ có khả năng làm thành một câu độc lập. Thán từ cũng có lúc làm thành phần biệt lập của câu.*  ***+ Thán từ biểu lộ tình cảm, cảm xúc*** *(a, ái, a ha, ối, ô hay, than ôi,...).* Ví dụ: “ôi, con đã cho bố một bất ngờ quá lớn.” (Tạ Duy Anh), “ơ hay! Mợ giận tôi đấy à?” (Nguyễn Công Hoan).  ***+ Thán từ gọi đáp*** *(này, ơi, dạ, vâng, ừ,...).* Ví dụ: “Vâng! ông giáo dạy phải!” (Nam Cao). | ***b. Kết luận*** : |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:** HS được luyện tập để khái quát lại kiến thức đã học trong bài, yêu cầu phát triển kĩ năng vận dụng kiến thức cho hs

**2. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  Hs làm việc theo nhóm (4 HS)  Trò chơi: “ KHỈ CON LEO CÂY”  Luật chơi: Chia lớp thành 2 đội. Mỗi đội 4 HS. Đội nào đanh đụơc quyền trả lời nhanh và nhiều câu đúng thì đội đó chiến thắng.  - Mỗi câu trả lời đúng tương đương với 1 điểm  1. Giải thích nghĩa của trợ từ in đậm trong câu sau*“Mặc dầu non 1 năm ròng mẹ tôi không gửi cho tôi lấy một lá thư nhắn người thăm tôi lấy một lời và gửi cho tôi lấy một đồng quà.”*  2. Giải thích nghĩa của trợ từ in đậm trong câu sau *“Hai đứa mê nhau lắm. Bố mẹ đứa con gái biết vậy, nên cũng bằng lòng gả. Nhưng họ thách nặng quá: nguyên tiền mặt phải một trăm đồng bạc, lại còn cau, còn rượu…cả cưới nữa thì mất đến cứng hai trăm bạc.”*  3. Thán từ in đậm trong câu sau đây bộc lộ cảm xúc gì:*“Lũ chuột bò lên chạn, leo lên bác Nồi Đồng. Năm sáu thằng xúm lại húc mõm vào, cố mãi mới lật được cái vung nồi ra. “****Ha ha****! Cơm nguội! Lại có một bát cá kho! Cá rô kho khế: vừa dừ vừa thơm. Chít chít, anh em ơi, lại đánh chén đi thôi!”.*  4. Thán từ in đậm trong câu sau đây bộc lộ cảm xúc gì:*“****Than ôi****! Thời oanh liệt nay còn đâu?”*  5. Giải thích nghĩa của trợ từ in đậm trong câu sau *“Tính ra cậu Vàng cậu ấy ăn khỏe hơn cả tôi, ông giáo ạ!”*  6. Đặt 1 câu có trợ từ và 1 câu có thán từ  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**  +Trao đổi thảo luận đưa ra sản phẩm  + GV quan sát hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  Đại diện nhóm trình bày kết quả.  Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  - GV tổ chức cho HS nhận xét, chấm chéo bài của nhau.  - GV nhận xét, bổ sung, đánh giá và cho điểm. |  |
| **Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ:**  ***Bài tập 4/ trang 25***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  + HĐ cá nhân : 2’.  + Trao đổi cặp đôi : 1’  - GV quan sát, đôn đốc, hỗ trợ HS ( nếu cần)  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  Đại diện nhóm trình bày kết quả.  Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  - GV tổ chức cho HS nhận xét, chấm chéo bài của nhau.  - GV nhận xét, bổ sung, đánh giá và cho điểm. | **Bài 4:**  a. **“ ấy”** : Không phải thán từ vì nó không bộc lộ cảm xúc của người nói hay dùng để gọi và đáp trong giao tiếp.  b. **“ Ấy”** : Là thán từ vì nó là từ biểu lộ cảm xúc về mức độ của sự việc.  c. **“ này”** : Không phải thán từ vì từ không bộc lộ cảm xúc của người nói hay dùng để gọi và đáp trong giao tiếp. Từ này trong trường hợp câu trên chỉ biểu thị nhấn mạnh cho sự việc được nhắc đến tại thời điểm hiện tại của người nói.  d**. “ Này”** : Là thán từ vì nó dùng để gọi và đáp trong giao tiếp. |

**HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG**

*1. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức vào thực tiễn, hoàn thành nhiệm vụ học tập*

*2. Tổ chức thực hiện:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  **\* HS LÀM VIỆC CÁ NHÂN:**  ***Bài 5/ trang 25 Viết đoạn văn (khoảng 6 – 8 dòng) kể về một kỉ niệm của em , trong đó có sử dụng ít nhất một trợ từ hoặc một thán từ. Chỉ ra trợ từ (hoặc thán từ) trong đoạn văn đó.***  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HĐ cá nhân: 5’’.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần  **Bước 3: Báo cáo, kết quả**  - HS trình bày kết quả trên lớp  - HS khác lắng nghe, nhận xét và chia sẻ ý kiến.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  - GV tổ chức cho HS nhận xét, chấm chéo bài của nhau.  - GV nhận xét, bổ sung, đánh giá và cho điểm. | **IV. VẬN DỤNG**  \* Gv hướng dẫn HS cách viết đoạn văn đảm bảo hình thức và yêu cầu nội dung của đoạn văn |

**IV. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**-** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

- Hoàn thành các bài tập .

- Chuẩn bị bài mới: Thực hành đọc hiểu *Người mẹ vườn cau*

+ Đọc KTNV

+ Chuẩn bị các câu hỏi cụ thể, chu đáo.